| **DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN………………………………..**  Số:…………/QĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc Lập  - Tự Do - Hạnh Phúc**  ……………….*, ngày tháng năm* |
| --- | --- |

**CHỦ DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN**

-  Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

-  Căn cứ tình hình hoạt động của doanh nghiệp;

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1**: Giải thể DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN……………………………………………

Mã số doanh nghiệp:....................................

Ngày cấp: …………….. Nơi cấp: Sở kế hoạch và đầu tư …………..

Địa chỉ trụ sở: ………………………………………………………………………………

**Điều 2**: Lý do giải thể: Doanh nghiệp kinh doanh không hiệu quả.

**Điều 3**: Thời hạn, thủ tục thanh lý các hợp đồng đã ký kết:

-  Các hợp đồng đã ký kết, đang thực hiện: Doanh nghiệp không phát sinh bất cứ hợp đồng nào

-  Kể từ thời điểm quyết định giải thể,  doanh nghiệp không ký kết hợp đồng mới không phải là hợp đồng nhằm thực hiện giải thể doanh nghiệp.

- Không được chấm dứt thực hiện các hợp đồng đã có hiệu lực.

**Điều 4**: Thời hạn, thủ tục thanh toán các khoản nợ:

 - Doanh nghiệp còn các khoản nợ (nợ khách hàng, nợ Ngân hàng, nợ thuế) như sau: Doanh nghiệp không còn bất cứ khoản nợ nào chưa thanh toán.

-  Kể từ thời điểm quyết định giải thể, doanh nghiệp không huy động vốn dưới mọi hình thức.

**Điều 5:** Xử lý các nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng lao động:

**-** Không phát sinh lao động

Doanh nghiệp không còn nợ bất cứ khoản lương, thưởng, trợ cấp hay bất cứ ràng buộc nào với người lao động.

Mọi tranh chấp phát sinh về sau do Ông/bà ………………………….. hoàn toàn chịu trách nhiệm.

**Điều 6**: Thanh lý tài sản sau khi thanh toán hết các khoản nợ và chi phí giải thể doanh nghiệp (nếu có)

Ông/bà …………………………….. là Chủ DNTN cam kết không có tài sản để thanh lý.

**Điều 7:** Ông/bà …………………………………. là Chủ DNTN phải liên đới chịu trách nhiệm thanh toán số nợ chưa thanh toán, số thuế chưa nộp và quyền lợi của người lao động chưa được giải quyết và chịu trách nhiệm cá nhân trước pháp luật về những hệ quả phát sinh của doanh nghiệp không chính xác, trung thực với hồ sơ giải thể nộp hồ sơ giải thể tại cơ quan đăng ký kinh doanh trong thời hạn 3 năm.

**Điều 8**: Quyết định này được niêm yết công khai tại trụ sở doanh nghiệp và trụ sở các đơn vị phụ thuộc của doanh nghiệp, được gửi đến các chủ nợ kèm phương án giải quyết nợ, được gửi đến người lao động, được gửi đến người có quyền và nghĩa vụ liên quan, gởi đến cơ quan Nhà Nước và đăng báo cáo giải thể trên trang cổng thông tin điện tử quốc gia 3 kỳ liên tiếp.

**Điều 9** : Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

     Nơi nhận                                                                         **CHỦ DOANH NGHIỆP**

- Như điều 8;                                                                    (*Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)*

- Lưu.                                                                   